

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 122/8/BTC-CST

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2015

V/v thuế nhập khẩu ống thép  
hàn xoắn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Công nghiệp E.Nhất  
(Địa chỉ: Số 11/42 Lạc Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội)

Bộ Tài chính nhận được công văn số 5519/VPCP-KTN ngày 16/7/2015 của Văn phòng Chính phủ chuyển công văn số 29/CV ngày 16/6/2015 của Công ty Cổ phần Công nghiệp E Nhất (Công ty E Nhất) kiến nghị về việc thay đổi vật tư đường ống nước Sông Đà giai đoạn 2 và đề nghị tăng thuế nhập khẩu ống thép hàn xoắn để Bộ Tài chính xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. Liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, Bộ Tài chính có ý kiến về kiến nghị tăng thuế nhập khẩu cho chủng loại thép hàn xoắn lên 10% của Công ty E. Nhất như sau:

Qua tham khảo Catalog do Công ty E Nhất gửi có mô tả về quy trình sản xuất ống thép hàn xoắn của Công ty như sau:

Vật liệu sản xuất ống thép hàn xoắn là thép cuộn cán nóng. Cuộn thép được xoắn tạo hình liên tục, các mép được hàn với nhau bằng phương pháp hồ quang chìm. Ống thành phẩm được cắt theo chiều dài định trước bằng plasma. Quy cách sản phẩm: đường kính ống: Ø400mm đến 3.000mm, chiều dày ống: 3mm đến 25,4mm, chiều dài ống tối đa đến 50m. Sản phẩm của Công ty có thể sử dụng để truyền tải nước sạch, ống thoát nước và chất thải lỏng, đường ống dẫn xăng, dầu, khí và các loại chất lỏng khác.

Theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành tại Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01/07/2015 của Bộ Tài chính thì mặt hàng ống thép hàn xoắn của Công ty có thể phân loại vào nhóm 7305 "Các loại ống và ống dẫn khác bằng sắt hoặc thép (ví dụ, được hàn, tán bằng đinh hoặc ghép với nhau bằng cách tương tự), có mặt cắt ngang hình tròn, đường kính mặt cắt ngoài trên 406,4 mm" gồm 2 mã hàng 7305.19.10, 7305.39.90 hoặc nhóm 7306 "Các loại ống, ống dẫn và thanh hình có mặt cắt rỗng khác, bằng sắt hoặc thép (ví dụ, nối mở, hàn, tán đinh hoặc ghép bằng cách tương tự)" gồm 5 mã hàng 7306.11.20, 7306.19.20, 7306.30.90, 7306.40.90, 7306.50.90.

Qua rà soát thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) của 7 mã hàng trên thì có 3/7 mã hàng gồm 7305.19.10, 7305.39.90, 7306.30.90 đã được quy định mức thuế suất như Công ty kiến nghị là 10% (trong đó có mã hàng 7306.30.90 có mức cam kết WTO là 10%). 4/7 mã hàng còn lại có mức thuế hiện hành thấp hơn 10% gồm 3 mã hàng 7306.11.20, 7306.19.20, 7306.50.90 có mức thuế

nhập khẩu ưu đãi (MFN) là 5% (trong đó mã hàng 7306.50.90 có mức cam kết WTO là 5%), 1 mã hàng 7306.40.90 có mức thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) là 0%. Theo đó có thể xem xét điều chỉnh thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) của 3 mã hàng 7306.11.20, 7306.19.20, 7306.40.90. Việc điều chỉnh mức thuế nhập khẩu ưu đãi của 3 mã hàng này cần đảm bảo đúng quy định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể như sau:

1. Mã hàng 7306.11.20 - Ống thép sử dụng cho đường ống dẫn dầu hoặc khí/ Bảng thép không gỉ/ Hàn chìm xoắn hoặc xoắn ốc bằng hồ quang: Thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) hiện hành là 5% và bằng mức thuế suất quy định cho các dòng thuế khác thuộc ống dẫn sử dụng cho đường ống dẫn dầu hoặc khí do ống dẫn dầu hoặc khí yêu cầu chất lượng cao, trong nước chưa sản xuất được hoặc sản xuất mới chỉ đáp ứng được một phần yêu cầu. Kim ngạch nhập khẩu năm 2014 là 3.000 USD, trong đó 100% là nhập khẩu từ Trung Quốc. Thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ACFTA của mã hàng này là 0%. Theo Thông tư số 04/2012/TT-BKHĐT ngày 13/8/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng thay thế, phương tiện vận tải nguyên dùng, nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm trong nước đã sản xuất được không có tên mặt hàng này. Do vậy Bộ Tài chính đề nghị giữ nguyên thuế suất của các mã hàng này để tránh ảnh hưởng đến đầu vào của các ngành sản xuất khác.

2. Mã hàng 7306.19.20 - Ống dẫn sử dụng cho đường ống dẫn dầu hoặc khí/ Hàn chìm xoắn xoắn ốc bằng hồ quang: Thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) hiện hành là 5% và bằng mức thuế suất quy định cho các dòng thuế khác thuộc ống dẫn sử dụng cho đường ống dẫn dầu hoặc khí. Kim ngạch nhập khẩu năm 2014 của mã hàng 7306.19.20 là 521.000 USD, trong đó nhập khẩu từ Trung Quốc đạt 498.000 USD (chiếm 95% tổng KNNK), thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ACFTA là 0%. Theo Thông tư số 04/2012/TT-BKHĐT ngày 13/8/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng thay thế, phương tiện vận tải nguyên dùng, nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm trong nước đã sản xuất được không có tên mặt hàng này. Do vậy Bộ Tài chính đề nghị giữ nguyên thuế suất của các mã hàng này để tránh ảnh hưởng đến đầu vào của các ngành sản xuất khác.

3. Mã hàng 7306.40.90 - Ống thép được hàn, có mặt cắt ngang hình tròn, bằng thép không gỉ/Loại khác: kim ngạch nhập khẩu của mã hàng này năm 2014 là 7,7 triệu USD, trong đó nhập khẩu từ Trung Quốc là 2,2 triệu USD. Thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) của mã hàng này được điều chỉnh từ 7% xuống 0% từ ngày 1/1/2014 theo Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính nhằm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 302/TB-VPCP ngày 12/8/2013 của Văn phòng Chính phủ về việc sửa đổi bất hợp lý về thuế suất thuế nhập khẩu sản phẩm nguyên chiếc với vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất các sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm. Theo Thông tư số 04/2012/TT-BKHĐT ngày 13/8/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng thay thế, phương tiện vận tải nguyên dùng, nguyên liệu, vật tư, bán

thành phẩm trong nước đã sản xuất được không có tên mặt hàng này. Do vậy Bộ Tài chính đề nghị giữ nguyên thuế suất của mã hàng này.

Bộ Tài chính có ý kiến đề Công ty Cổ phần Công nghiệp E.Nhất và các đơn vị liên quan được biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- VPCP;
- Vụ PC;
- TCHQ;
- Vụ HTQT;
- Lưu: VT, CST|(PXXK).

**TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ  
TÀI PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**Lưu Đức Huy**